

VỀ CÁCH DÙNG CÁC LƯỢC ĐỒ LỊCH SỬ THẾ GIỚI TRONG SÁCH GIÁO KHOA LỊCH SỬ 12

Tưởng Phi Ngô*

TÓM TẮT

Việc sử dụng bản đồ trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông có vai trò rất quan trọng. Nhưng trên thực tế, không ít giáo viên vẫn lúng túng, chưa biết làm thế nào để đạt hiệu quả cao. Bài viết này đưa ra một số gợi ý về cách sử dụng các bản đồ lịch sử thế giới trong SGK Lịch sử 12 với hy vọng giúp ích phần nào cho những giáo viên và sinh viên quan tâm đến công việc nói trên.

ABSTRACT

About using diagrams of World History in the 12th Grade History Textbook

Using diagrams plays an important role in teaching and learning History in high schools. However, in reality, many teachers still find it difficult to exploit this method effectively. This article makes some suggestions of using diagrams of World History in the 12th Grade History Textbook with the hope of helping teachers and students pay more interest in the above-mentioned matters.

Trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông, kênh hình nói chung và lược đồ (hoặc bản đồ) nói riêng có vai trò rất quan trọng. Trên thực tế, nhiều giáo viên đã sử dụng tương đối thành thạo, có hiệu quả, nhưng còn không ít giáo viên vẫn lúng túng trong việc nhận thức nội dung mỗi lược đồ ra sao và khai thác chúng như thế nào để đạt hiệu quả cao. Bài viết này đưa ra một số ý kiến gợi ý về cách sử dụng các lược đồ lịch sử thế giới trong SGK Lịch sử 12 với hy vọng giúp ích phần nào cho giáo viên, sinh viên trong việc thực hiện nhiệm vụ nói trên. Ở đây không nêu các vấn đề lý luận mà đề cập cụ thể từng lược đồ theo 3 ý nhỏ là: những thông tin tham khảo (có liên quan đến lược đồ), yêu cầu của lược đồ và gợi ý cách sử dụng.

1. Lược đồ các nước dân chủ nhân dân Đông Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai

1.1. Những thông tin tham khảo

“Đông Âu” trong bài không chỉ khái niệm địa lý đơn thuần mà là khái niệm địa - chính trị (để phân biệt Đông Âu XHCN với Tây Âu TBCN). Các nước dân

* ThS., Khoa Lịch sử, ĐHSPTP.HCM

chủ nhân dân (DCND) Đông Âu gồm: Anbani, Ba Lan, Bungary, CHDC Đức, Hungary, Nam Tư, Rumani và Tiệp Khắc, hợp thành một khu vực rộng lớn nằm giữa Liên Xô và các nước Tây Âu. Trước chiến tranh... đó là các nước tư bản độc lập; trong chiến tranh bị quân đội phát xít xâm lược hoặc một số nước tự nguyện để cho các nước phát xít đóng quân. Những năm 1944 -1945, nhân dân Đông Âu đã phối hợp với quân đội Liên Xô đánh đuổi phát xít, giải phóng đất nước. Sau ngày giải phóng, chính phủ ở các nước Đông Âu là các chính phủ liên hiệp gồm các chính đảng của tư sản, vô sản và các giai cấp, tầng lớp khác. Vấn đề đặt ra là các nước Đông Âu đi theo con đường nào – XHCN hay TBCN? Ở nhiều nước, giai cấp tư sản đã ngăn cản cải cách dân chủ triệt để, dựa vào sự giúp đỡ của các thế lực phản động trong và ngoài nước¹, muốn nắm trọn chính quyền để đưa đất nước đi theo con đường TBCN. Nhưng giai cấp vô sản được nhân dân và quân đội Liên Xô đóng quân trên lãnh thổ Đông Âu² ủng hộ, bằng lá phiếu của mình đã loại giai cấp tư sản ra khỏi các chính phủ liên hiệp, sau đó tiếp tục thực hiện những cải cách dân chủ (như cải cách ruộng đất, quốc hữu hóa các nhà máy, xí nghiệp của tư bản, thực hiện các quyền dân chủ...). Đến những năm 1948 – 1949, các nước Đông Âu đã hoàn thành cách mạng DCND và chuyển sang giai đoạn xây dựng CNXH. Thắng lợi của cách mạng DCND Đông Âu và việc chuyển sang CNXH của các nước này đánh dấu chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước, trở thành hệ thống thế giới.

1.2. Yêu cầu của lược đồ

- Làm cho học sinh nhận biết: tên gọi và vị trí của các nước DCND Đông Âu.
- Từ góc độ trực quan, góp phần làm cho học sinh hiểu được sự kiện này có tác dụng quyết định việc hình thành hệ thống XHCN.

1.3. Gợi ý cách sử dụng

- Chỉ lược đồ và gọi tên các nước DCND Đông Âu (yêu cầu học sinh tự nhớ tên các thủ đô).
- Nêu rõ vị trí địa lý: Là một khu vực rộng lớn, hợp thành vùng đệm giữa một bên là Liên Xô XHCN và bên kia là các nước Tây Âu TBCN trong liên minh với Mĩ.

- Gợi ý cho học sinh: Cách mạng DCND Đông Âu diễn ra trong bối cảnh khởi đầu chiến tranh lạnh nên cuộc cách mạng này không đổ máu nhưng rất gay gắt.

- Chỉ cho học sinh thấy vị trí của các nước DCND Đông Âu - những thành viên của Hội đồng Tương trợ kinh tế và Tổ chức Hiệp ước Vacsava trong sự hợp tác chặt chẽ với Liên Xô.

- Các nước nhỏ được đánh số ở ô chú thích trên lược đồ không phải là nội dung quan trọng, để học sinh tự tìm hiểu.

2. Lược đồ cộng đồng các quốc gia độc lập

2.1. Những thông tin tham khảo

Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 thành công, các dân tộc không phải Nga trong đế quốc Nga được giải phóng, lần lượt tách ra thành các quốc gia dân tộc độc lập. Sau nội chiến (1918 – 1920), xuất phát từ nhu cầu hợp tác kinh tế và phòng thủ chống ngoại xâm, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô - viết (Liên Xô) được thành lập ngày 30-12-1922 gồm 4 nước CHXV là Nga, Ucraina, Bêlarút và Ngoại Cápcado³. Sau đó các nước CHXV gia nhập Liên Xô tăng dần, đến năm 1940 là 15 nước. Tinh đoàn kết giữa các nước CHXV đã giúp Liên Xô chiến thắng chủ nghĩa phát xít trong chiến tranh vệ quốc (1941 – 1945) và đạt được những thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, trở thành cường quốc thứ hai thế giới sau Mỹ. Mặc dầu vậy, trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Liên Xô đã phạm phải không ít sai lầm, thiếu sót. Thất bại của công cuộc cải tổ đã làm cho Liên Xô tan rã. Ngày 8-12-1991, các tổng thống Nga, Ucraina, Bêlarút đã ra tuyên bố chung : Liên Xô không còn tồn tại nữa và kí Hiệp ước thành lập Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG). Ngày 21-12-1991, tại thủ đô Anma Ata (Cadácxtan), 8 nước Adécбайдan, Ácmênia, Cadácxtan, Kiécghidia, Mônđavia, Tuócmênia, Tátgikistan, Udobêkistan gia nhập Hiệp ước nói trên sau khi đã kí (với từng nước Nga, Ucraina, Bêlarút) vào bản tuyên bố về mục đích và nguyên tắc của SNG . Tháng 10-1993, Grudia đã trở thành thành viên chính thức của tổ chức này, nâng số thành viên SNG lên 12 nước. Tháng 8-2005, Tuócmênia rút khỏi quy chế thành viên chính thức, chỉ tham gia với tư cách là quan sát viên. Do vậy, cơ cấu của SNG là 11 + 1. Cho đến nay, SNG đã gặt hái được những thành công nhất định, nhưng cũng không hoàn toàn được như mong muốn. Các nước Mônđavia, Ucraina và Tuócmênia

chưa phê chuẩn Điều lệ của SNG (mặc dù Ucraina là một thành viên sáng lập). Hiện nay, có nhiều khả năng Grudia rút khỏi SNG hoặc chuyển sang quy chế thành viên không chính thức.⁴

2.2. Yêu cầu của lược đồ

Làm cho học sinh nhận biết tên và vị trí của 11 quốc gia thành viên SNG (năm 1991), thêm Grudia (từ tháng 10-1993) thành 12.

2.3. Gợi ý cách sử dụng

- Gợi ý để học sinh nhớ lại kiến thức cũ: Đó là quá trình hình thành và phát triển của Liên Xô từ 4 nước (1922) lên tới 15 nước (1940).

- Chỉ trên lược đồ: Phần lãnh thổ Liên Xô gồm 15 nước. Tháng 12-1991 Liên Xô tan vỡ, SNG được thành lập bao gồm 11 trong số 15 nước nói trên (đọc tên và chỉ từng nước); đến năm 1993 có thêm Grudia là 12.

- Hướng dẫn học sinh cách ghi nhớ và yêu cầu các em về nhà xem lại lược đồ.

3. Lược đồ khu vực Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai

3.1. Những thông tin tham khảo

Sự kiện lịch sử xảy ra trong không gian và thời gian. Do vậy, ở mỗi lược đồ bao giờ cũng có cả kiến thức địa lý và kiến thức lịch sử. Lược đồ khu vực Đông Nam Á sau chiến tranh Thế giới thứ hai cũng không là ngoại lệ, nếu không nói là cần được ưu tiên. Đáng tiếc là trên thực tế nhiều học sinh không mấy quan tâm đến lược đồ nên không hiểu sau chiến tranh khu vực Đông Nam Á “vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây” cụ thể là gì. Tương tự như thế, nhiều em không biết “miền Tây Irian” mà chính phủ Xucacnô thu hồi năm 1963 nằm ở vị trí nào trên lược đồ, lớn hay nhỏ hoặc có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc đấu tranh giành toàn vẹn lãnh thổ của họ lúc bấy giờ... Do vậy, khi học lược đồ, học sinh cần được trang bị cả kiến thức lịch sử lẫn kiến thức địa lý tối thiểu.

3.2. Yêu cầu của lược đồ

- Làm cho học sinh nắm một số kiến thức về địa lý:
- + Nhớ được tên thủ đô của 11 quốc gia Đông Nam Á;

- + Phân biệt được địa hình của Malaixia và Indônêxia.
- Làm cho học sinh nắm một số kiến thức về Lịch sử:
 - + Nhớ được từng nước Đông Nam Á trước chiến tranh thế giới thứ hai là thuộc địa của thực dân (hay đế quốc) nào;
 - + Nhớ năm tuyên bố độc lập, năm thoát khỏi ách thực dân của từng nước.

3.3. Gợi ý cách sử dụng

- Yêu cầu học sinh trả lời tên thủ đô các nước hoặc phân biệt đâu là lãnh thổ Malaixia, đâu là lãnh thổ Indônêxia. Đây là những kiến thức thuần túy địa lý nhưng nhiều em không học nên khó tiếp thu kiến thức lịch sử (có thể dùng câu hỏi, bản đồ câm ...).

- Yêu cầu học sinh trả lời từng nước Đông Nam Á ngay trước chiến tranh Thế giới thứ hai là thuộc địa của thực dân (hay đế quốc) nào. Đây là kiến thức các em đã được học ở lớp 11 nhưng thực tế cho thấy số đông học sinh rất lơ mơ, ngoại trừ câu hỏi như thế đối với Đông Dương (tùy theo điều kiện có thể dùng câu hỏi, bản đồ câm, trắc nghiệm...).

- Dùng câu hỏi để học sinh nhớ năm tuyên bố độc lập, năm thoát khỏi ách thực dân của từng nước (Ví dụ: Việt Nam 1945, 1954, 1975; Indônêxia 1945, 1949; Malaixia 1957; Singapore 1959 ...).

4. Lược đồ các nước Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai

4.1. Những thông tin tham khảo

Trước chiến tranh Thế giới thứ hai, khu vực Nam Á gồm 4 nước là Ấn Độ, Xri Lanca, Nêpan và Butan. Các nước này đều là thuộc địa hoặc phụ thuộc vào Anh, trong đó Ấn Độ là nước có phong trào đấu tranh mạnh nhất.

Sau chiến tranh Thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ do đảng Quốc Đại lãnh đạo bùng lên mạnh mẽ khiến thực dân Anh phải nhượng bộ. Thực hiện chính sách “đi mà ở”, tháng 8-1947, Anh đã chia Ấn Độ thành hai quốc gia tự trị thuộc Anh là Ấn Độ của người Ấn Độ giáo và Pakistan của người Hồi giáo. Pakistan gồm hai phần lãnh thổ tách biệt ở phía tây và đông Ấn Độ. Sau đó, do mâu thuẫn hai miền Đông Tây, ngày 26-3-1971 nhân dân Đông Pakistan (được Ấn Độ ủng hộ) đã nổi dậy đấu tranh vũ trang, tuyên bố tách khỏi Pakistan, thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Bănglăđét. Hiện nay khu

vực Nam Á gồm 7 nước là: Ấn Độ, Pakistan, Nêpan, Butan, Băngladét, Srilanca và Mandivo⁵.

4.2. Yêu cầu của lược đồ

Lược đồ này thể hiện hai nội dung cơ bản:

- Một là, phong trào đấu tranh đòi độc lập của các giai cấp, tầng lớp nhân dân Ấn Độ sau chiến tranh bùng lên mạnh mẽ thể hiện qua các cuộc đấu tranh của binh lính, công nhân và nông dân. Trên lược đồ có các địa danh gắn liền với các cuộc đấu tranh đó như cảng *Bombay*⁶ (nơi nổ ra cuộc khởi nghĩa của 20.000 thủy binh đòi độc lập ngày 19-12-1946 và cũng là nơi có 200.000 công nhân, học sinh, sinh viên đã bãi công, bãi thị, bãi khóa. *Cancúttá*⁷, *Mađrat*⁸, *Carasi* là những nơi nổ ra nhiều vụ nổi dậy của nhân dân (1946, 1947). *Bengan* là nơi có 5 triệu nông dân tham gia phong trào “Tebhaga” đòi địa chủ hạ mức tô xuống bằng 1/3 thu hoạch (1946).

- Hai là, phong trào đấu tranh đã làm cho chính quyền thực dân Anh phải nhượng bộ qua “phương án Maobaton” - chia Ấn Độ thành hai quốc gia tự trị. Do đó giáo viên cần chỉ cho học sinh nắm được sự phân chia lãnh thổ Ấn Độ thể hiện qua đường biên giới của Ấn Độ và Pakistan sau ngày 15-8-1947. Đến ngày 26-3-1971, Đông Pakistan tuyên bố độc lập, tách khỏi Pakistan.

4.3. Gợi ý cách sử dụng

- Khi trình bày phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ (những năm 1946, 1947) cần chỉ rõ địa danh trên lược đồ, nơi có phong trào đấu tranh cụ thể.

- Chỉ rõ đường biên giới Ấn Độ trước khi chia thành hai nước⁹.

- Chỉ rõ đường biên giới của Ấn Độ và Pakistan sau ngày 15-8-1947 và sự xuất hiện của quốc gia Nam Á mới là Băngladét, vốn là lãnh thổ Đông Pakistan.

5. Lược đồ khu vực Trung Đông sau chiến tranh thế giới thứ hai

5.1. Những thông tin tham khảo

Xuất phát từ thuyết địa lí thời cổ coi Tây Âu là trung tâm, các khu vực ở phương Đông tùy theo khoảng cách gần xa so với trung tâm mà được gọi là Cận Đông, Trung Đông hay Viễn Đông. Tuy vậy, trong các tài liệu hiện nay, giới hạn địa lí của khu vực “Trung Đông” từ đâu đến đâu là điều chưa thống nhất¹⁰. Tạm

thời chúng ta cứ dạy theo định nghĩa của sách giáo khoa (Trung Đông còn được gọi là Tây Á, là khu vực từ Apganistan trở về phía Tây châu Á).

5.2. Yêu cầu của lược đồ

Từ góc độ trực quan, làm cho học sinh nắm được:

- Khái niệm “Tây Á”. Đó là khu vực bao gồm các quốc gia từ Ápganistan trở về phía Tây châu Á¹¹ (đến bờ Đông của Địa Trung Hải, kênh đào Suez và Hồng Hải).

- Tây Á là khu vực giàu tài nguyên (trên lược đồ có nhiều cường quốc dầu lửa như: ẢrậpXêút, Irắc, Côoet)

- Tây Á là nơi tiếp giáp ba châu (Âu, Á, Phi), có kênh đào Suez nối Hồng Hải với Địa Trung Hải – là đường giao thông thủy quan trọng nhất từ Đông sang Tây.

- 7 nước Ảrập tấn công Israel trong chiến tranh Trung Đông lần thứ nhất.

5.3. Gợi ý cách sử dụng

Chỉ lược đồ:

- Phạm vi của khu vực Tây Á.

- Là khu vực giàu tài nguyên, chiếm 2/3 trữ lượng dầu toàn thế giới (chỉ trên lược đồ “guồng mặt” một số cường quốc dầu lửa).

- Nằm trên ngã ba đường nối liền Âu, Phi, Á, có kênh đào Suez trên đường hàng hải quan trọng nhất Đông – Tây.

- Chỉ lược đồ và đọc tên 7 nước Ảrập¹² tấn công Israel năm 1948 gồm: Ai Cập, Xiri, Libăng, Irắc, Gioocđani, ẢrậpXêút và Yêmen.

Mục II thuộc bài 5 tập trung viết về Palestin – Israel nhưng lãnh thổ của họ trên lược đồ quá nhỏ nên ngoài vị trí địa lý, lãnh thổ này không thể hiện được điều gì. Giáo viên có thể bổ sung lược đồ “Sự phân chia lãnh thổ Palestin của Liên Hiệp Quốc năm 1947” để học sinh biết đâu là lãnh thổ của mỗi nước và một số địa danh như Giêrusalem, dải Gaza, vùng Bờ Tây sông Gioocđan v.v .

6. Lược đồ sự phân chia lãnh thổ Palestin của Liên Hiệp Quốc năm 1947.

6.1. Những thông tin tham khảo

Palestin là đầu mối giao thông quan trọng ở ngã ba đường của các châu lục Âu, Á, Phi. Palestin không có dầu nhưng là cửa ngõ duy nhất mà các nước Irắc, Ảrập Saudi, cùng các công ti dầu lửa của Mĩ, Anh cần đặt ống dẫn dầu đi qua để xuất cảng. Từ năm 1516, Palestin là thuộc địa của đế quốc Thổ. Sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Thổ bại trận, Anh được Hội Quốc Liên giao cho quyền uỷ trị Palestin. Người Do Thái muốn thành lập quốc gia riêng nhưng Anh không đồng ý mà muốn duy trì nền thống trị qua việc chia rẽ hai cộng đồng này. Thất vọng trước Anh, người Do Thái quay sang dựa vào Mĩ trong khi Mĩ cũng muốn hắt cẳng Anh để chiếm Trung Đông. Trong chiến tranh thế giới lần thứ hai, phát xít Đức tàn sát dã man người Do Thái. Chiến tranh kết thúc, được Mĩ giúp đỡ, việc phục quốc Do Thái trên lãnh thổ Palestin được đẩy mạnh, đòi Anh thủ tiêu quyền uỷ trị đối với Palestin nhưng các nước Ảrập và Anh phản đối. Đêm 29-11-1947, Đại hội đồng LHQ thông qua Nghị quyết 181 chấm dứt quyền uỷ trị của Anh tại Palestin, đồng thời chia Palestin thành hai quốc gia: quốc gia Ảrập, quốc gia Do Thái và vùng Jérusalem đặt dưới quyền quản trị của Liên Hiệp Quốc. Quốc gia Ảrập gồm xứ Galilê ở phía Bắc, vùng Judê ở giữa (là vùng lớn nhất, bao gồm cả khu bờ Tây sông Gioócđan) và vùng phía Nam (trong đó có dải Gaza). Phần còn lại với diện tích lớn hơn là của người Do Thái – cũng có các vùng Bắc, Trung, Nam. Riêng ở phía Nam, người Do Thái được phần lớn vùng Nêghép (Neguev) – là sa mạc nhưng có khả năng thuỷ lợi hoá và nhất là được tự do thúc đẩy hoạt động di cư¹³. Ngày 14-5-1948, người Do Thái tuyên bố thành lập quốc gia lấy tên là Israel nhưng người Ảrập không chấp nhận. Ngày 15-5-1948, liên quân 7 nước Ảrập tấn công Israel, mở đầu cuộc chiến tranh Trung Đông lần thứ nhất. Tiếp đó là các cuộc chiến tranh lần 2, 3, 4 vào các năm 1956, 1967 và 1973. Kết thúc chiến tranh Trung Đông lần 3 (1967), Israel đã thôn tính toàn bộ lãnh thổ Ảrập Palestin, khiến hàng triệu người của dân tộc này phải phiêu bạt sang các nước láng giềng. Hiện tại người Palestin chỉ còn ở dải Gaza và khu Bờ Tây nhưng cả hai khu này đều đã thu hẹp rất nhiều. Lãnh thổ mà họ đang sinh sống liên quan đến *Hiệp định Gza – Jêricô* (13-9-1993) và *Hiệp định mở rộng quyền tự trị của người Palestin ở bờ Tây sông Gioócđan* (28-9-1995). Trước mắt, lộ trình hoà bình giải quyết xung đột Israel – Palestin còn nhiều trở ngại như Mĩ thiên vị Israel, lập trường hai bên còn xa nhau trong khi nội bộ người Palestin lại thiếu thống nhất.

6.2. Yêu cầu của lược đồ

Giúp học sinh bước đầu hiểu được nguồn gốc xung đột và giải thích vì sao cuộc đấu tranh của người Palestin hiện nay lại gặp nhiều khó khăn, trở ngại.

6.3. Gợi ý cách sử dụng

- Chỉ trên lược đồ vị trí Palestin (nơi có các đường ống dẫn dầu đi qua).
- Chỉ lược đồ kế hoạch phân chia lãnh thổ Palestin của Liên Hiệp Quốc năm 1947. So sánh với lãnh thổ hiện tại mà người Palestin đang sinh sống để thấy mức độ mất mát của họ.
- Khai thác các địa danh gắn với nơi cư trú và cuộc đấu tranh của nhân dân Palestin như dải Gaza, khu Bờ Tây¹⁴, Jêricô, v.v..

7. Lược đồ các nước châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai

7.1. Những thông tin tham khảo

So với các lược đồ khác, lược đồ này có rất nhiều quốc gia là thuộc địa của nhiều đế quốc khác nhau với những con số thể hiện năm giành độc lập khác nhau... rất khó nhớ. Do vậy, không nên đòi hỏi học sinh thuộc từng nước, là thuộc địa của đế quốc nào, giành độc lập năm nào... mà chỉ cần các em đọc được trên lược đồ kết quả tổng quát của phong trào qua các giai đoạn 1945 - 1954, 1954 - 1960, 1960 - 1975, 1975 - đầu thập niên 90. Riêng giai đoạn 1954 - 1960, cần nhấn mạnh tác dụng cổ vũ mạnh mẽ từ chiến thắng Điện Biên Phủ đối với thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở lục địa đen [1], trong đó Angiêri là tiêu biểu.

7.2. Yêu cầu của lược đồ

Thông qua những “bằng chứng” trên lược đồ, học sinh xác nhận những thành quả của phong trào giải phóng các dân tộc Phi qua mỗi giai đoạn. Cụ thể là:

- 1945-1954: Phong trào bùng nổ sớm nhất ở Bắc Phi (binh lính Ai Cập làm binh biến; Libi độc lập).

- 1954-1960: Chiến thắng Điện Biên Phủ đã làm rung chuyển các thuộc địa của Pháp ở Bắc Phi và Tây Phi, mở đầu bằng sự bùng phát cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp năm 1954 ở Angiêri... Kết quả là hầu hết các nước ở đây đã giành độc lập như ... (nêu cụ thể một số nước).

- 1960-1975: “Năm châu Phi” (1960) có tới 17 nước giành độc lập. Cuộc đấu tranh vũ trang của Angiêri (1954-1962) kết thúc thắng lợi. Thắng lợi của Ănggôla (1975), Môđambích (1975) đã đánh dấu sự sụp đổ về căn bản của chủ nghĩa thực dân cũ cùng hệ thống thuộc địa của nó ở châu Phi.

- 1975-đầu thập niên 90: Là giai đoạn hoàn thành cuộc đấu tranh đánh đổ nền thống trị thực dân cũ, giành độc lập dân tộc, được đánh dấu bằng sự kiện Namibia tuyên bố độc lập tháng 3-1990.

7.3. Gợi ý cách sử dụng

- Do kinh phí hạn hẹp, SGK của ta chưa có điều kiện in lược đồ nhiều màu. Để đỡ rối khi quan sát, giáo viên có thể tô màu các quốc gia độc lập theo từng giai đoạn (mỗi giai đoạn tô một màu riêng).

- Thông qua việc chỉ lược đồ, nêu bật nội dung tổng quát của từng giai đoạn.

- Khắc sâu các sự kiện: Ảnh hưởng của Điện Biên Phủ (1954), “năm châu Phi” (1960, so sánh, nhấn mạnh vào “lượng”), mức độ độc lập của Angiêri (1962) so với các nước khác (nhấn mạnh vào “chất”).

8. Lược đồ các quốc gia khu vực Mĩ Latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai

8.1. Những thông tin tham khảo

Khu vực Mĩ Latinh trên lược đồ được thể hiện bằng mảng màu trắng để phân biệt với hai quốc gia còn lại ngoài khu vực là Mĩ và Canada (thể hiện bằng mảng màu xám).

Nội dung chủ yếu mà lược đồ này muốn thể hiện là kết quả của quá trình đấu tranh nhằm *giành* và *bảo vệ* độc lập dân tộc (từ 1959 đến cuối thập niên 80). “Giành độc lập” được thể hiện bằng các quốc gia có ghi năm độc lập trên lược đồ¹⁵. “Bảo vệ độc lập” là những nước đã độc lập (thoát khỏi ách thống trị của các thực dân Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha) nhưng sau đó bị lệ thuộc vào Mĩ, trở thành thuộc địa kiểu mới của Mĩ. Với những hình thức đấu tranh khác nhau (mà ở giai đoạn này, đấu tranh vũ trang là chủ đạo), các nước Mĩ Latinh đã lần lượt lật đổ các chính quyền phản động thân Mĩ, thành lập các chính phủ dân tộc, dân chủ của mình.

Ngoài ra, cũng cần chỉ cho các em những nước công nghiệp mới ở khu vực này như: Braxin, Áchentina, Mêhicô.

8.2. Yêu cầu của lược đồ

Làm cho học sinh nhận biết:

- Giới hạn địa lý của khu vực Mĩ Latinh.
- Thắng lợi của cuộc đấu tranh chống Mĩ và chế độ độc tài thân Mĩ (Cuba là nước tiêu biểu; cuộc đấu tranh thu hồi chủ quyền vùng kênh của nhân dân Panama; các quốc đảo ở vùng biển Caribê lần lượt giành độc lập).
- Các nước có phong trào đấu tranh vũ trang.
- Các nước công nghiệp mới

8.3. Gợi ý cách sử dụng

- Chỉ lược đồ (hoặc nhắc lại): Khu vực Mĩ Latinh gồm một nước ở Bắc Mĩ là Mêhicô cùng toàn bộ các nước ở Trung Mĩ, Nam Mĩ và vùng biển Caribê. Nói khác đi, khu vực này gồm toàn bộ các quốc gia châu Mĩ, trừ hai nước ở phía bắc là Mĩ và Canada.

- Chỉ vị trí của Cuba trên lược đồ (Có thể yêu cầu học sinh trả lời vị trí của Cuba ở khu vực nào của châu Mĩ hoặc kiểm tra qua bản đồ câm).

- Chỉ vị trí các nước khác giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống Mĩ và các chế độ độc tài thân Mĩ như Panama (thu hồi chủ quyền vùng kênh), 13 nước ở vùng biển Caribê giành độc lập như: Hamaica, Trinidát và Tôbagô (1962), Guyana, Bacbadốt (1966).

- Chỉ vị trí các nước có phong trào đấu tranh vũ trang (sau Cuba) như: Goatêmala, Côlômbia, Pêru, Nicaragoa, Enxanvađo.

- Chỉ lược đồ (hoặc hỏi học sinh) vị trí của các nước công nghiệp mới (Braxin, Áchentina, Mêhicô). Đây là các quốc gia đã quen thuộc với các em qua môn bóng đá.

- Vì diện tích nhiều quốc gia trên lược đồ rất nhỏ, khó trình bày, khó xem nên giáo viên nên phóng to lược đồ và dùng 3 màu khác nhau (tô vào chữ tên nước) để phân biệt: các nước giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống Mĩ và các chế độ độc tài thân Mĩ, các nước có phong trào đấu tranh vũ trang và các nước công nghiệp mới.

9. Lược đồ các nước thuộc Liên minh châu Âu

9.1. Những thông tin tham khảo

Liên minh châu Âu từ 6 nước ban đầu (1957) phát triển thành 15 nước năm 1995 rồi 25 nước (2004) và 27 nước năm 2007, với tổng dân số khoảng 480 triệu người... Hiện nay, Liên minh châu Âu (EU) đã trở thành khu vực kinh tế lớn thứ hai thế giới (sau Mỹ). Quan hệ Việt Nam – EU được thiết lập từ tháng 11-1990. EU là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam (kể đến là Mỹ, Nhật, Trung Quốc...). Kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam – EU đạt hơn 10 tỉ USD (2006) và khoảng 12 tỉ USD (2007).

9.2. Yêu cầu của lược đồ

Góp phần làm cho học sinh tin vào sự phát triển mạnh mẽ của tổ chức này thông qua việc tăng nhanh số lượng thành viên. Không nên yêu cầu các em nhớ chi tiết từng năm cụ thể có bao nhiêu thành viên mà chỉ cần nhớ tổng số thành viên qua các mốc lớn như bảng dưới đây:

Năm ↵	1957	1995	2004	2007
Tổng số thành viên	6	15	25	27

9.3. Gợi ý cách sử dụng

- Tổng số thành viên EU trên lược đồ tăng dần, được thể hiện qua 3 nhóm ở 3 mốc thời gian (chia thành 3 hay 4 nhóm nước là tùy mỗi giáo viên) có kí hiệu khác nhau:

- + 15 nước (cho đến năm 1995);
- + Thêm 10 nước mới được kết nạp năm 2004;
- + Thêm 2 thành viên mới được kết nạp năm 2007.

Nếu cần phân biệt nhanh hơn sự khác nhau của các nhóm nước nói trên, giáo viên có thể phóng to lược đồ, sau đó dùng màu tô riêng lãnh thổ từng nhóm nước (hoặc chỉ cần tô màu tên các nước cùng nhóm).

- Lưu ý thêm khi sử dụng lược đồ châu Âu: Montênêgrô đã tách khỏi Xécbi, trở thành quốc gia độc lập từ năm 2006; một tỉnh tự trị phía Nam của Xécbi là Côsôvô được Mỹ phương Tây ủng hộ cũng đã tách khỏi Xécbi năm 2008.

Trên đây là một số gợi ý. Việc tìm tòi, nghiên cứu, rút kinh nghiệm thường xuyên qua thực tế dạy học chắc chắn sẽ mang lại hiệu quả tốt hơn cho công việc này.

- ¹ Mĩ đã tìm cách áp dụng kế hoạch Marshall ở Đông Âu nhưng không thành công.
- ² Theo hội nghị Yalta, Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô.
- ³ Ngoại Cápcađơ khi đó là quốc gia liên bang bao gồm ba nước cộng hòa Xô-viết là: Ácmênia, Adécbaidan và Grudia. Đến năm 1936, mỗi nước cộng hòa xô viết nói trên gia nhập Liên Xô với tư cách là nước CHXV độc lập.
- ⁴ Do quan hệ Nga – Grudia đang có những dấu hiệu căng thẳng, Grudia muốn gia nhập NATO
- ⁵ Cũng có trường hợp người ta coi Ápganistan là một quốc gia Nam Á, nghĩa là khu vực này hiện nay không phải 7 mà là 8 nước. Maldives đã từng là thuộc địa của Bồ Đào Nha, Anh; giành độc lập ngày 26-7-1965.
- ⁶ Thành phố Bombay cơ sở chính của Phong trào độc lập Ấn Độ. Từ 1995 được đổi tên là thành phố Mumbai.
- ⁷ Từ 1999 thành phố Calcutta được đổi tên là thành phố Kolkata.
- ⁸ Từ 1996, thành phố Madras được đổi tên là thành phố Chennai.
- ⁹ Nền vẽ đường biên giới này khác với đường biên giới Ấn Độ và Pakistan từ 15-8-1947. Không nhất thiết phải theo lược đồ “mẫu”.
- ¹⁰ “Trung Đông” xác định một vùng văn hoá nên nó không có giới hạn địa lý chính xác. Khái niệm “Trung Đông” ngày nay được dùng rộng rãi theo nghĩa hàm chứa trong nó cả “Cận Đông”, bao gồm các quốc gia từ Ápganistan đổ về phía Tây châu Á và Ai Cập. Ngoài ra có nhiều cách hiểu khác nhau về giới hạn địa lý của Trung Đông, thậm chí G8 còn đưa ra khái niệm “Đại Trung Đông” rộng hơn nhiều Trung Đông thường.
- ¹¹ Khái niệm này chỉ có tính tương đối. Pakistan có trên lược đồ nhưng phần lãnh thổ chính của nước này ở Nam Á nên người ta không coi Pakistan thuộc khu vực Tây Á. “Tây Á” là khái niệm tương đương nhưng không đồng nhất với Trung Đông.
- ¹² Khu vực Tây Á bao gồm phần lớn các nước Arập (trừ 4 nước không phải Arập là Thổ Nhĩ Kỳ, Iran, Israel và Ápganistan).
- ¹³ Tức là đưa người Do Thái ở các nước khác nhau “trở về đất tổ”.
- ¹⁴ Theo sự phân chia năm 1947, hai bên đều có các vùng Bắc, Trung, Nam, sa mạc, Địa Trung hải, Biển Chết và sông Gioócđan. Khu Bờ Tây chỉ một bộ phận lãnh thổ của người Palestin (họ không có khu bờ Đông vì bên đó thuộc lãnh thổ Gioócđani).
- ¹⁵ Những nước đã giành độc lập trước chiến tranh Thế giới thứ hai không có năm giành độc lập trên lược đồ vì đó không thuộc nội dung lược đồ này thể hiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Khoa Lịch sử - Trường ĐHSPTP Hà Nội (2004), *Chiến thắng Điện Biên Phủ (tài liệu dạy học lịch sử)*, NXB ĐHSPTP.
- [2]. Nguyễn Thị Côi (2006), *Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử ở trường phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm.
- [3]. Phan Ngọc Liên (Tổng Chủ biên) và các tác giả khác, SGK *Lịch sử 12*, NXB Giáo dục, 2007.
- [4]. Trịnh Đình Tùng (Chủ biên), Trần Viết Thụ, Đặng Văn Hồ, Trần Văn Cường (2005), *Hệ thống các phương pháp dạy học lịch sử ở trường trung học cơ sở*, NXB Đại học Sư phạm.